

TỈNH/THÀNH PHỐ ĐẮK LẮK		CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI Số: 02/2026/1-2-3-4-5-6.095.VX					
1. Chủ CS DV XL CTNH1: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG KHÁNH HÒA Số Giấy phép môi trường/ Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.095.VX Địa chỉ văn phòng : Thôn Ninh ích, Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa ĐT: 02583.621.577 Địa chỉ cơ sở/đại lý : Thôn Ninh ích, Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa ĐT: 02583.621.577							
2. Chủ CS DV XL CTNH2:..... Số Giấy phép môi trường/ Mã số QLCTNH: Địa chỉ văn phòng:..... ĐT: Địa chỉ cơ sở:..... ĐT:							
3.Tên chủ nguồn thải : CẢNG HÀNG KHÔNG TUY HÒA - TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP Số Giấy phép môi trường/ Mã QLCTNH: 0311638525-019 Địa chỉ văn phòng : Khu phố 4, Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02573.851.950 Địa chỉ cơ sở : Khu phố 4, Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02573.851.950							
4. Kê khai CTNH chuyển giao (sử dụng thêm trang phụ lục cho bảng dưới đây nếu không ghi đủ)							
Số TT	Tên CTNH	Trạng thái tồn tại			Mã CTNH	Số lượng (kg)	Phương pháp xử lý #
		Rắn	Lỏng	Bùn			
1	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	x			16 01 06	412	HTXL Bóng đèn, HR
2	Pin, ắc quy thải	x			19 06 01	82	PD, PT, TC, TĐ
3	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau dầu mỡ	x			18 02 01	2	TĐ
4	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn thải khác		x		17 02 04	110	PT, TC, TĐ
5	Bộ lọc dầu thải	x			15 02 02	21	TĐ
6	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện (khác với các loại nêu tại mã 16 01 06, 16 01 07, 16 01 12) có các linh kiện điện tử (trừ bản mạch điện tử không chứa các chi tiết có các TPNH vượt ngưỡng NH)	x			16 01 13	X	PD, PT, TC, TĐ
7	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải	x			18 01 03	X	TĐ
# Ghi lần lượt ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tận thu/tái chế); TH (Trung hòa); PT (Phân tách/chiết/lọc/kết tủa); OH (Oxy hóa); SH (Sinh học); ĐX (Đồng xử lý); TĐ (Thiêu đốt); HR (Hóa rắn); CL (Cô lập/đóng kén); C (Chôn lấp); SC (Sơ chế); Khác (tên phương pháp).							
5. Xuất khẩu CTNH (nếu có) Nước nhập khẩu:..... Cửa khẩu nhập:..... Số hiệu phương tiện:..... Ngày xuất cảng:.....Cửa khẩu xuất:							
7. Xác nhận việc tiếp nhận đủ số lượng và loại CTNH như kê khai ở mục 4 Số hiệu phương tiện vận chuyển:.....							
7.1. Họ tên người nhận thay mặt CS DV XL CTNH 1/Đơn vị vận chuyển : <u>Hồ Tấn Dũng</u> Ký:.....Ngày: 31/07/2026							
7.2. Họ tên người nhận thay mặt CS DV XL CTNH 2:..... Ký:..... Ngày:.././....							
6. Chủ nguồn thải xác nhận đã thống nhất để kê khai chính xác các thông tin ở mục 1-4 (hoặc 5) Đắk Lắk, ngày 31 tháng 07 năm 2026 Chức danh người ký (Chữ ký, đóng dấu)  <u>Đào Khắc Nhiều</u>				8. Chủ CS DV XL CTNH (cuối cùng) xác nhận đã hoàn thành việc xử lý an toàn tất cả CTNH bằng các phương pháp như kê khai ở mục 4 Khánh Hòa, ngày <u>01</u> tháng <u>8</u> năm 2026 Chức danh người ký (Chữ ký, đóng dấu)  <u>Trần Khắc Điện</u> GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT			
@Liên số: 1□ - 2□ - 3□ - 4□							
Ghi chú:..... (ghi rõ trong trường hợp lô CTNH trong chứng từ không được xử lý quá 6 tháng từ ngày tiếp nhận từ CNT)							